

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 193/2022 /HS-ST

Ngày: 28/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196 /2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lê Văn Đ, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình Đ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Lê Văn Đ1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh chị, em. Bị cáo là con thứ hai; Vợ: Dương Thị L, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2011.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 03

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0090432/QĐ – XPHC ngày 29/10/2021 của Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lê Văn Đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ – UBND ngày 28/02/2021 của UBND xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Văn Đ, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 28/02/2021.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0043378/QĐ – XPHC ngày 14/12/2021 của Công an xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 500.000đ đối với Lê Văn Đ về hành vi “Mua bán số lô, số đề”.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ – XPHC ngày 05/5/2016 của Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lê Văn Đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 186/QĐ – XPHC ngày 08/10/2018 của Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lê Văn Đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1699/QĐ – XPHC ngày 31/12/2018 của Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lê Văn Đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2022). (Có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** *Chị Lê Thị N*, sinh năm 1990. (Có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

**Người chứng kiến:** Ông Dương Hoài B, sinh năm 1989;

Trú tại: Tổ N, phường T, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/3/2022 tổ công tác của Công an phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 7 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Lê Văn Đ. Quá trình kiểm tra Đ tự giác giao nộp từ túi áo khoác bên phải Đ đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Đ khai nhận đó là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đ theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 xe mô tô Honda BKS: 20G1- 151.50.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Đ có khối lượng 0,173 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1.

Tại Bản kết luận giám định số 520 ngày 30/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ1 là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,173 gam.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2022, Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE anpha mang BKS: 20G1-151.50 đi từ nhà ở xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực ngã tư GLONIC thuộc địa bàn phường Tân lập, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Đ có mua của 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) 01 gói Heroin được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong Đ cất gói Heroin vào túi áo khoác bên phải rồi đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an phường Tân Lập phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

#### **Vật chứng của vụ án là:**

- Xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: bạc, đỏ, đen, BKS: 20G1-151.50, số khung: RLHJC5213CY274894, số máy: JC52E-4411066 xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thanh N, ngày 22/3/2022 Nga đã cho Lê Văn Đ mượn để dụng.

- 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1, bên trong chứa chất ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm phong ký hiệu L, bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu.

Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKSNDTPTN ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Lê Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Lê Văn Đ từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu số Đ1 bên trong chứa chất ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu.

Hoàn trả chị Lê Thanh N 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu sơn: bạc, đỏ, đen, BKS: 20G1-151.50, số khung: RLHJC5213CY274894, số máy: JC52E-4411066, xe đã qua sử dụng

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Lời khai của bị cáo Lê Văn Đ tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, tại tổ 7, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Lê Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,173 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

***“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:***

...

***c, Heroin ..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”***

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo ý thức coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Tuy nhiên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy mức hình phạt từ 21 đến 24 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1 bên trong đều chứa chất ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô Honda Wave RSX, màu sơn: bạc, đỏ, đen BKS: 20G1-151.50, số khung: RLHJC5213CY274894, số máy: JC52E-4411066 xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thanh N, ngày 22/3/2022 N đã cho Lê Văn Đ mượn để sử dụng, chị N không biết Đ sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên cần trả lại cho chị N.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với chị Lê Thanh N là người cho Lê Văn Đ mượn xe mô tô BKS: 20G1-151.50, chị Nga không biết Đ sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với số ma túy thu giữ, Đ khai mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Lê Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Lê Văn Đ 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1 (bên trong chứa 0,163 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau phong bì có có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy, Ma Nhật Anh, Vũ Tuyết Ngọc); 01 bì niêm phong ký hiệu L (bên trong chứa vỏ bao mẫu ban đầu, mặt sau phong bì có có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên và chữ ký của Trần Văn Hòe, Nguyễn Hữu Hùng, Lê Văn Đ, Nông Thanh Hòa, Dương Hoài Bắc, Bàng Văn Tiến).

Hoàn trả chị Lê Thanh N 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: bạc, đỏ, đen, BKS: 20G1-151.50, số khung: RLHJC5213CY274894, số máy: JC52E-4411066, xe đã qua sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 223 ngày 08/6/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án /.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thu Hà**

